|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ & SỬ DỤNG TÀI KHOẢN CÁ NHÂN**  BM 01C/2020.2/CN/TTKH&DVTK  ***Kính gửi: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh****…………………………………………..*  Số HĐ*………………………………………………….……….* |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN KHÁCH HÀNG** | | | | | | | | | |
| **Họ và tên\*:**……………………………………………… | | | | | Nghề nghiệp 🞎 Công chức, viên chức | | | | |
| **Ngày sinh*.:****… .../… /………* **Quốc tịch *:…………………………………………....……*** | | | | | 🞎 Lực lượng vũ trang | | | | 🞎 Nhân viên văn phòng |
| **🞎 Nam 🞎 Nữ Nơi sinh *…………………...……….….….………*** | | | | | 🞎 Công nhân | | | | 🞎 Nghề Y dược |
| **Người cư trú 🞎 Có 🞎 Không** | | | | | 🞎 **Sinh viên học sinh** | | | | 🞎 Nhà Giáo |
| **🞎 Số CMND (bắt buộc)\*:**………………………………. …………………………………………….. | | | | |  | | | | |
| **Ngày cấp\**…….…....…/..……….…../…....…..…………*Nơi cấp\****………………….* | | | | | 🞎 Công nghệ thông tin | | | | |
| **🞎 Số Căn cước công dân\* (bắt buộc): ……….**…………………………………… | | | | | 🞎 Khác *(ghi rõ)* *………………...………..……………..………………….……..………* | | | | |
| **Ngày cấp\**…….…....…/..……….…../…....…..…………*Nơi cấp\****………………….* | | | | |  | | | | |
| Ngày hết hạn*…..….…/..……..../….……* Nơi cấp *……...……………………………………..….…...* | | | | | Đơn vị *………………...……………………………………………..…..……………..…………* | | | | |
| Thị thực nhập cảnh số*…………………………………………* Ngày cấp*………/..….…../…........* | | | | | Chức vụ 🞎 Giám đốc/Quản lý cấp cao | | | | |
| Ngày hết hạn*…..….…/..……..../….……* Nơi cấp *……...……………………………………..….…...* | | | | | 🞎 Trưởng phòng/Giám sát | | | | |
| Mã số thuế (*nếu có*) | | | | | 🞎 Nhân viên 🞎 Khác *…………..………………………..…………………..* | | | | |
| **Điện thoại (ĐT) liên hệ *(mặc định để đăng ký dịch vụ Ngân hàng điện tử, Dịch vụ Thẻ và nhận thông báo dịch vụ) \* ……………………………….…*** | | | | | | | | | |
| **Thư điện tử *(mặc định để nhận thông tin dịch vụ Thẻ và thông báo dịch vụ ngân hàng)*** *\* … ……………………………………….……..………………..……………..* | | | | | | | | | |
| **Địa chỉ thường trú \***…………………………………………………………………………………….. | | | | | | | | | |
| Địa chỉ nơi ở hiện tại (2) *(nếu khác (1))* | | | | | | | | | |
| Địa chỉ liên hệ (3) *(nếu khác (1), (2))* | | | | | | | | | |
| ***Tôi xác nhận một số thông tin sau*** | | | | | | | | | |
| Mục đích thiết lập quan hệ tại ngân hàng **🞎 Thanh toán hàng hoá, dịch vụ**  🞎 Đầu tư 🞎 Nhận lương 🞎 Kinh doanh chứng khoán 🞎 Vay vốn 🞎 Tiết kiệm  🞎 Khác *……………………………………………………….………………………………….* | | | | | | | | | |
| Đối tượng tham gia thoả thuận pháp lý 🞎 Có *(Cần điền biểu mẫu thu thập thông tin thỏa thuận pháp lý)* 🞎 Không | | | | | | | | | |
| 🞎 Đối tượng chịu thuế thu nhập của Mỹ *(Cần có mẫu đơn W9 khai mã số thuế và chứng nhận của đối tượng Mỹ)*  🞎 Không phải đối tượng chịu thuế thu nhập của Mỹ nhưng có một trong những dấu hiệu Mỹ *(Cần có mẫu đơn W8-BEN xác nhận tình trạng nước ngoài của cá nhân)*  **🞎 Không phải đối tượng chịu thuế thu nhập của Mỹ** | | | | | | | | | |
| **TÔI ĐỀ NGHỊ BIDV CUNG CẤP GÓI DỊCH VỤ** | | | | | | | | | |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | Gói | Mặc định dịch vụ của gói | Đăng ký bổ sung (nếu có) | | 🞎 Nhận lương | **Tài khoản thanh toán** riêng theo gói  **SmartBanking**:   * Tên đăng nhập và số điện thoại nhận Smart OTP là số điện thoại liên hệ * Gói Hạn mức cao * Nhận mật khẩu qua tin nhắn   **Dịch vụ thẻ**: Tên trên thẻ là Họ và tên khách hàng | TK như ý *………………………….………………..………*  B-free *………………………………………………………..………*  Khác *………………………………………..……………………..…*  *…………………………………………………………………………….* | | **x Sinh viên\*** | | 🞎 Doanh nhân | | 🞎 Hưu trí | | 🞎 Song hành | | | | | | | | | | |
| **ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ ĐƠN LẺ** | | | | | | | | | |
| **MỞ TÀI KHOẢN** | | | **NHẬN THÔNG TIN TỪ NGÂN HÀNG** | | | | | | |
| Tiền gửi thanh toán *………………………………………..………*  *………………………………………………………………………………………………*  Loại tiền: **🞎 VND\*** 🞎 USD 🞎 Khác*………………….* | | | 🞎 **BSMS** Gửi tin nhắn đến số ĐT liên hệ Số khác *…………….……..…………* Nhà mạng *(nếu KH giữ số, đổi nhà mạng) ……….……….…..……………………*  🗹 **Tổng đài trả lời tự động (IVR)**  Nhận TPIN qua: 🞎 ĐT liên hệ 🞎 Email | | | | | | |
| **DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (NHĐT)** | | | | | | | | | |
| **BIDV SmartBanking** |  | | | 🞎 B-free …………….…….…………… | | | | | |
| Tên đăng nhập dịch vụ là | 🗹 Mặc định số ĐT liên hệ | | | 🞎 Số ĐT khác: …………………………………………………….…… | | | | | |
| Nhận mật khẩu | 🞎 In tại quầy | | | 🞎 Email | | | | **🞎 Gửi tin nhắn \*** | |
| Gói hạn mức | 🞎 Hạn mức cơ bản | | | **x Hạn mức tiêu chuẩn \*** | | | | 🞎 Hạn mức cao | |
| **Đăng ký thanh toán tự động định kỳ**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Dịch vụ | Mã KH | Tên KH | Số Tài khoản (nếu khác TK mở tại đề nghị này) | Ngày bắt đầu | |  |  |  |  | *.…....…/..……../…....…..……* |   **Đăng ký dịch vụ/yêu cầu khác**....................................................... ................................................................................................................................................................................................................................................ | | | | | | | | | |
| **DỊCH VỤ THẺ** | | | | | | | | | |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thẻ ghi nợ nội địa** | 🞎 BIDV Smart  **x Thẻ khác\*** thẻ liên kết sinh viên | | 🞎 Bảo hiểm chủ thẻ | | **Thẻ ghi nợ quốc tế**  🞎 Phát hành nhanh  Nhận thẻ/PIN tại địa chỉ  🞎 Địa chỉ thường trú  🞎 Địa chỉ hiện tại  🞎 Địa chỉ liên hệ | 🞎 BIDV Mastercard Debit Platinum  🞎 BIDV Mastercard Premier  🞎 BIDV Mastercard Ready  🞎 BIDV Mastercard Young+  Mẫu số………  🞎 BIDV Vietravel Debit | | **1. Dành cho thẻ MasterCard Platinum**  Hạn mức giao dịch/ngày cao 🞎 Có 🞎 Không  Quy đổi điểm thưởng  🞎 Dặm thưởng (Mã GLP…………………..*......*)  🞎 Tiền thưởng  **2.Tính năng giao dịch trực tuyến (E-commerce) được mặc định cung cấp khi thẻ được kích hoạt.** | | **Câu hỏi bảo mật** | *Họ tên mẹ/Trường tiểu học đầu tiên, tối đa 20 ký tự* ….…………………..………………………..……..*.....................................* | | | | **Tài khoản liên kết đến thẻ** | Tài khoản chính | 🞎 TK mở tại đề nghị này 🞎 TK………………………………………………………….. | | | Tài khoản phụ | 🞎 Các TK còn lại 🞎 TK……………………………………………………….…. | | | **Uỷ quyền**  **Tôi đồng ý và chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền nhận Thẻ, PIN phát hành theo đăng ký này cho** | Bà Phan Thị Thúy Số điện thoại 0949940989  x CMND/Thẻ CCCD 🞎 Hộ chiếu Số 040190003989  Ngày cấp : 29/03/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH  Thời hạn ủy quyền: Từ ngày 10/09/2022 đến khi người được ủy quyền hoàn thành nội dung công việc ủy quyền. Người được ủy quyền sẽ sử dụng chữ ký đăng ký tại Giấy giới thiệu của Trường Đại học Vinh khi nhận Thẻ, PIN | | | | | | | | | | | | |
| **Nội dung khác** …………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………… | | | | | | | | | |
| 1. Tôi cam đoan rằng mọi thông tin nêu trên là đúng sự thật và chính xác. Tôi đồng ý rằng BIDV có thể sử dụng số điện thoại, email và các thông tin cá nhân của tôi đã cung cấp ở trên để xác thực nhân thân của tôi khi tôi đăng ký, sử dụng các dịch vụ ngân hàng qua các kênh giao dịch trực tuyến và để gửi thông báo dịch vụ ngân hàng. Tôi cam kết sẽ thông báo cập nhật thông tin cho BIDV sau khi tôi có phát sinh thay đổi tại các kênh giao dịch ngân hàng cung cấp. Tôi đồng ý và xác nhận chữ ký có ghi rõ họ tên của Tôi tại ô Chữ ký mẫu dưới đây là chữ ký mẫu cho các giao dịch tài khoản của Tôi tại BIDV.   2. Tôi đã đọc, hiểu rõ và cam kết tuân thủ quy định của BIDV và quy định của pháp luật về việc mở, quản lý, sử dụng tài khoản, bao gồm việc thực hiện giao dịch trên tài khoản và sử dụng các dịch vụ đã đăng ký. Tôi chịu trách nhiệm cập nhật bản sửa đổi điều khoản, điều kiện đính kèm Hợp đồng này trên website https://bidv.com.vn và/hoặc các kênh cung cấp dịch vụ của ngân hàng. | | | | | | | | | |
| XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ - CHỮ KÝ MẪU ………………….., n*gày* ……….… *tháng* ……...… *năm 20*………... | | | | | | | | | |
| **Chữ ký cũ đã đăng ký *(nếu thay đổi chữ ký)*** (Ký và ghi rõ họ tên) | | **Chữ ký mẫu \***  (Ký và ghi rõ họ tên) | | | | | **Chủ tài khoản *(xác nhận đề nghị kiêm xác nhận Chữ ký mẫu – nếu có)*** (Ký và ghi rõ họ tên) \* | | |
| Không ký được chữ ký cũ | |  | | | | |  | | |
| *Trường hợp khách hàng chưa đăng ký chữ ký mẫu, khách hàng ký tại hai ô Chữ ký mẫu và xác nhận lại tại ô Chủ tài khoản; trường hợp đề nghị thay đổi mẫu chữ ký, khách hàng ký lại chữ ký cũ hoặc ghi rõ “không ký được chữ ký cũ” ngoài hai ô ký nêu trên; Trường hợp không thay đổi, khách hàng ký đề nghị tại ô Chủ tài khoản.* | | | | | | | | | |
| **XÁC NHẬN CỦA BIDV** | | | | | | | | | |
| BIDV đồng ý với những thông tin đăng ký mở tài khoản và sử dụng dịch vụ của khách hàng tại BIDV | | | | | | | | | |
| Số CIF: ………………………………..…………………………………………………………………..………..…  Tên tài khoản thanh toán: ……………………………………………………………………………………………………………….…..…..………  Số tài khoản thanh toán: ………………………………………...………..………..………….…  Loại tiền: …………………………….  Ngày hoạt động của tài khoản thanh toán:*…….…./………/…………*  XXXXXXXX XX  Số thẻ Ghi nợ nội địa:  XXXXXXXX XX  Số thẻ Ghi nợ quốc tế: | | | | | | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP**  *(Ký và đóng dấu)*  *Ngày…….….tháng……… năm………* | | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN NỘI BỘ NGÂN HÀNG** | | | | |
| |  | | --- | | **Mã RM:** ……………………………………………………….…..  **Mã AM:** ……………………………………………….  **Cán bộ giới thiệu:** …………………………………… | | | | | |
| **Bộ phận** | **Thời gian thực hiện** | **Cán bộ thực hiện**  (Ký và ghi rõ họ tên) | **Kiểm soát**  (Ký và ghi rõ họ tên) | **Ghi chú** |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |
|  | …..../….…./…………... |  |  |  |

**ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN TÓM TĂT VỀ MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN, DỊCH VỤ TẠI BIDV**

**Khách hàng (KH) xác nhận đã nhận biết đầy đủ, hiểu rõ, đồng ý thực hiện toàn bộ điều khoản, điều kiện chung, trong đó bao gồm một số quy định dưới đây. KH chịu trách nhiệm thực hiện, cập nhật bản sửa đổi được niêm yết trên website của BIDV và/hoặc các kênh cung cấp dịch vụ của ngân hàng.**

1. KH có thể đến bất kỳ chi nhánh BIDV nào để thực hiện giao dịch liên quan đến tài khoản; trừ các yêu cầu đồng sở hữu, chuyển nhượng, ủy quyền sử dụng tài khoản, đóng tài khoản thanh toán, KH đến chi nhánh mở tài khoản/gửi tiền để thực hiện.
2. Khách hàng được mở thêm tài khoản tiền gửi thanh toán hoặc tham gia sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn online trên phương tiện điện tử BIDV cung cấp.
3. Ngoài các trường hợp đóng tài khoản tiền gửi theo yêu cầu của KH/ theo quy định của Pháp luật, BIDV thực hiện đóng tài khoản của KH khi tài khoản thanh toán hết số dư và ngừng giao dịch trong thời gian 6 tháng đối với VND, 12 tháng đối với tài khoản ngoại tệ, hoặc khi tài khoản tiền gửi có kỳ hạn/Giấy tờ có giá của khách hàng duy trì số dư nhỏ hơn số dư tối thiểu của sản phẩm KH tham gia.

Trường hợp tài khoản của KH có cài đặt các lệnh chuyển tiền tự động, việc đóng tài khoản sẽ thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo sau khi xóa lệnh chuyển tiền tự động.

1. BIDV cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng vấn tin thông tin tài khoản: BIDV online, BIDV business Online, SmartBanking, tổng đài trả lời tự động IVR hoặc KH liên hệ quầy giao dịch. KH có trách nhiệm theo dõi số dư tài khoản/thẻ và các giao dịch trên tài khoản; định kỳ hoặc đột xuất nhận sao kê, thông tin, giao dịch tại BIDV và kịp thời thông báo cho BIDV khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản, trên Chứng nhận tiền gửi, trên thẻ của mình hoặc nghi ngờ tài khoản của mình bị lợi dụng, hoặc khi mất thẻ/ Hợp đồng tiền gửi/ Chứng nhận tiền gửi. Định kỳ trước ngày 31 tháng 1 hàng năm, BIDV sẽ thực hiện đối chiếu số dư tài khoản với KH tại quầy giao dịch. Trường hợp KH không đến thực hiện đối chiếu số dư thì được coi là đồng ý với số dư tài khoản tại thời điểm cuối năm của KH tại ngân hàng.
2. Mọi thắc mắc, khiếu nại, tra soát của KH liên quan đến tài khoản, giao dịch tài khoản phải được thực hiện trong vòng 100 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đối với giao dịch chuyển tiền nhanh liên ngân hàng 24/7, trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đối với giao dịch phát sinh trên tài khoản tại quầy, giao dịch thẻ và giao dịch ngân hàng điện tử còn lại (bao gồm giao dịch BIDV Samsung Pay và Dịch vụ trên ứng dụng BIDV Pay+). Sau thời hạn này, KH đồng ý BIDV không chịu bất kỳ trách nhiệm nào và miễn trách cho BIDV về các vấn đề và rủi ro phát sinh.
3. KH ủy quyền cho BIDV tự động trích Nợ tài khoản của KH để: i) Điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật và BIDV; (ii) Hoàn trả vô điều kiện cho BIDV trong thời hạn 03 ngày kể từ khi BIDV thông báo cho KH yêu cầu của BIDV đối với các khoản mà KH rút thừa, rút quá số dư, giao dịch ghi Có nhầm vào tài khoản của KH, giao dịch tra soát khiếu nại tại ATM và ĐVCNT đã được tạm ứng cho KH và các giao dịch nhầm lẫn khác; (iii) Các mục đích khác chi tiết tại Điều khoản, điều kiện.

**8.** Trường hợp KH đồng ý tham gia Bảo hiểm Chủ thẻ ghi nợ nội địa: KH đồng ý thanh toán phí bảo hiểm cho Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) và ủy quyền cho BIDV trích Nợ từ tài khoản của KH; KH xác nhận đã đọc, hiểu “Quy tắc bảo hiểm chủ thẻ ngân hàng” hiện hành của BIC và chịu trách nhiệm cập nhật bản sửa đổi/thay thế "Quy tắc bảo hiểm chủ thẻ ngân hàng" trên website https://bic.vn và/hoặc website https://bidv.com.vn và/hoặc các kênh cung cấp dịch vụ của BIC.

1. KH đồng ý ủy quyền cho ngân hàng tạm thời tạm khoá tài khoản thanh toán của mình trong 03 ngày làm việc khi KH bị phản ánh có hành vi gian lận/lừa đảo, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán/thẻ (phản ánh tại quầy giao dịch).

**10.** BIDV có thể chấm dứt/từ chối/tạm dừng cung cấp các dịch vụ mà không cần báo trước cho KH trong trường hợp: (i) KH không tuân thủ các điều kiện, điều khoản, quy định của BIDV và (hoặc) của pháp luật về việc sử dụng dịch vụ; (ii) Các giao dịch có dấu hiệu liên quan đến trò chơi trái phép (bao gồm nhưng không giới hạn ở các dấu hiệu sau đây: Tài khoản phát sinh rất nhiều giao dịch giá trị nhỏ nhận tiền và chuyển đến nhiều tài khoản khác nhau, Tần suất và giá trị giao dịch không phù hợp với nghề nghiệp đăng ký tại ngân hàng; Nội dung giao dịch không rõ ràng hoặc có các cụm từ liên quan đến các trang web trò chơi trái phép đã được BIDV xác định và (hoặc) được thông báo trên các phương tiện đại chúng; BIDV không liên lạc được với khách hàng hoặc khách hàng không hợp tác cung cấp thông tin; Các dấu hiệu khác do BIDV tự xác định trong từng thời kỳ); (iii) Theo quyết định, yêu cầu của pháp luật hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền; (iv) Các giao dịch của KH không đủ các yếu tố định danh/xác thực/bảo mật/an toàn theo quy định của BIDV.